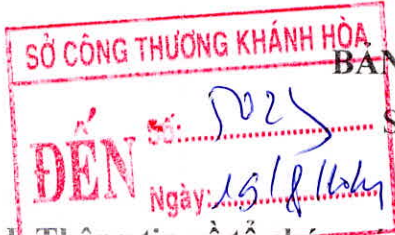


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/TPCAMRANH/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH**

Địa chỉ: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0975477987

E-mail: carafoodsuni@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 4201708865

Số Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: ISO 22000:2018 – IQC/22/2890.23 do Công ty Cổ phần chứng nhận và giám định IQC cấp ngày 27 tháng 03 năm 2023.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC UỐNG ENZYM THANH LONG**

2. Thành phần: Thanh long đỏ 90%, gừng 7%, mía 3%.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

Ngày sản xuất: xem trên bao bì sản phẩm.

Hạn sử dụng: 1 tháng ở nhiệt độ 0 - 4⁰C.

12 tháng ở nhiệt độ dưới -18⁰C.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

+ Thể tích thực: 1000ml, 500ml, 290ml

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì chai thủy tinh. Cam kết bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):



Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH**

Địa chỉ: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*Nhãn sản phẩm hoặc nhãn dự thảo đính kèm*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo các Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và văn bản pháp luật số:

+ QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn;

+ Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 01:2024/TPCR

+ NĐ 43/2017/NĐ-CP Nghị định về nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/ NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 08 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)





NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM

NƯỚC UỐNG ENZYM THANH LONG

Thành phần: Thanh long đỏ 90%, gừng 7% , mía 3%

Thể tích thực: 500 ml

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo:

- Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng, sản phẩm đã quá hạn sử dụng.

Ngày sản xuất: xem trên bao bì sản phẩm.

Hạn sử dụng: 1 tháng ở nhiệt độ 0 - 4⁰C.

12 tháng ở nhiệt độ dưới -18⁰C.

Thông tin thành phần dinh dưỡng trong 100 ml

Năng lượng	129 Kcal
Protein	0,2 %
Chất béo	0%
Carbohydrate	32%
Natri	30 mg

Chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH

Địa chỉ: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa,
Việt Nam

- Điện thoại: 0975477987

E-mail: carafoodsuni@gmail.com

Số TCB: 01/TPCAMRANH/2024



2



100



PHÒNG KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 4201708865

Đăng ký lần đầu: ngày 21 tháng 09 năm 2016

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 16 tháng 05 năm 2019

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CAM RANH FOODS CORPORATION
Tên công ty viết tắt: CARAFOODS

2. Địa chỉ trụ sở chính

Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa,
Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 11.250.000.000 đồng.

Bằng chữ: Mười một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.125.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HOAN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 20/10/1959

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 241420175

Ngày cấp: 14/09/2010

Nơi cấp: Công an Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 21, Quảng Đức, Phường Vĩnh Hoà, Thành phố
Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 21, Quảng Đức, Phường Vĩnh Hoà, Thành phố Nha Trang, Tỉnh
Khánh Hòa, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

Kieu Lam





GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận

Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH

Địa chỉ:

Trụ sở và sản xuất tại: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân,
Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Được đánh giá phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 22000:2018

Cho lĩnh vực:

Sản xuất nước uống enzyme trái cây; Nước enzyme rửa thực phẩm;
Nước sốt enzyme trái cây



IQC 2890.23



MÃ TRUY XUẤT: 270323CR

VICAS.028 - FSMS

Số chứng nhận: IQC/22/2890.23
Ngày cấp: 27/03/2023
Thời hạn: 26/03/2026



NGUYỄN KHẮC LÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT

I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION

1. Tên Khách hàng/
Customer's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH
2. Địa chỉ/
Address : Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
3. Tên mẫu thử/
Name of Sample : Nước uống enzyme thanh long
4. Mô tả mẫu/
Sample Description : Mẫu đựng trong chai nhựa, nắp kín
5. Ngày nhận mẫu/
Date sample received : 03/05/2024
6. Thời gian lưu mẫu/
Sample retention time : Không có mẫu lưu
7. Ngày thử nghiệm/
Date of test : 03/05/2024-10/05/2024
8. Ngày trả kết quả/
Date of issue : 10/05/2024

II. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ RESULT TABLE

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
1	Năng lượng	Kcal/100mL	128,44	Calculate (included testing fat, carbohydrate, protein, food composition)
2	Carbohydrate	g/mL	31,89	Ref TCVN 4594:1988
3	Protein	g/100mL	0,22	Ref. TCVN 8125:2015
4	Béo tổng	%	KPH (LOD = 0,1)	Ref. TCVN 6555:2017
5	Natri (Na)	mg/kg	303	TCVN 10916:2015
6	Chì (Pb)*	mg/kg	KPH (LOD = 0,025)	TCVN 8126:2009
7	Azoxystrobin	mg/kg	KPH (LOD = 0,01)	VNT.H.03.Fo.162
8	Buprofezin	mg/kg	KPH (LOD = 0,01)	VNT.H.03.Fo.162
9	Tổng số vi sinh vật hiếu khí*	CFU/mL	1,4 x 10 ³	TCVN 4884-1:2015

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
- Không được trích dẫn một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).
- Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn chỉ định đánh dấu (a), được Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b)/ Items designated by Ministry of agriculture and rural development (a), The Ministry of Natural Resources and Environment issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b).
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



Mã số/ Code: DV240503.24/01.1

STT No.	Chỉ tiêu Parameter(s)	Đơn vị Unit	Kết quả Result(s)	Phương pháp thử Test Method
10	Tổng số nấm men - nấm mốc*	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	TCVN 8275-1:2010
11	Coliforms*	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	TCVN 6848:2007
12	<i>E. coli</i> *	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	TCVN 7924-2:2008
13	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	Ref. TCVN 8881:2011
14	<i>Clostridium perfringens</i> *	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	TCVN 4992:2005
15	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	Ref. TCVN 6189-2:2009
16	<i>Staphylococcus aureus</i> *	CFU/mL	KPH (LOD = 1)	TCVN 4830-1:2005

Ghi chú/ Note:

- KPH: Không phát hiện / Not detected.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp / Limit of detection of method.

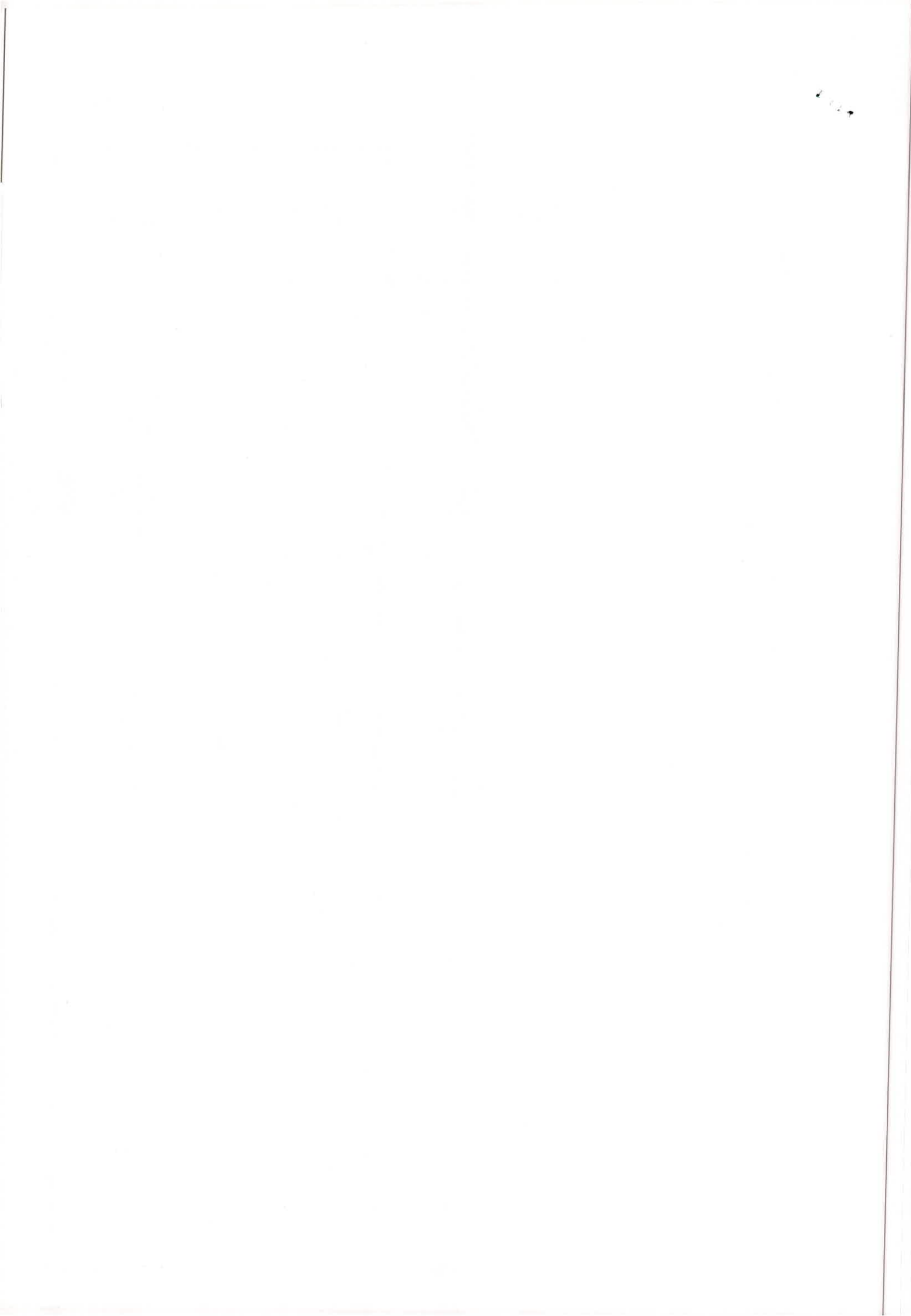
PHÒNG KIỂM NGHIỆM
 QC Manager

VŨ THỊ KIM THANH

VIỆN TRƯỞNG
 DIRECTOR

THS. TRỊNH CÔNG SƠN

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test result in this report are valid only for the items tested.
2. Không được trích dẫn một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của VNTEST/ This report will not be reproduced or republished without VNTEST approval.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017 đánh dấu (*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (**)/ Items are accredited ISO/IEC 17025:2017 (*), Items are tested by subcontractors (**).
5. Chỉ tiêu được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn chỉ định đánh dấu (a), được Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp giấy chứng nhận Vimcerts đánh dấu (b)/ Items designated by Ministry of agriculture and rural development (a), The Ministry of Natural Resources and Environment issued a certificate of eligibility to provide environmental monitoring services (b).
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết hạn lưu mẫu theo quy định/ We shall not accept any complaint in case the retention samples are expired or lack of retention samples.



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH

**CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

**TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 01:2024/TPCR**

(Ban hành kèm theo quyết định số 01:2024/CBTC-TPCR)

NƯỚC UỐNG ENZYM THANH LONG

Địa chỉ: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam
Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0975477987

E-mail: carafoodsuni@gmail.com





TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 01:2024/TPCR

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: TCCS 01:2024/TPCR

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 08 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM

Số: 01:2024/CBTC-TPCR

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH**

Địa chỉ: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0975477987

CÔNG BỐ

Tiêu chuẩn cơ sở: **TCCS 01:2024/TPCR**

Áp dụng cho sản phẩm: **NƯỚC UỐNG ENZYM THANH LONG**

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm theo đúng tiêu chuẩn cơ sở đã công bố trên đây và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước về quy phạm đối với những tiêu chuẩn chất lượng đã công bố.

Nơi nhận:

- Các bộ phận sản xuất, kinh doanh
- Lưu Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH

(Ký tên, đóng dấu)



0170-
ÔNG
Ổ P
ỨC
AM
AM-

NƯỚC UỐNG ENZYM THANH LONG

Năm ban hành: 2024

1/ Phạm vi áp dụng

- Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm **Nước uống Enzym thanh long** do Công ty cổ phần thực phẩm Cam Ranh có địa chỉ tại Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam sản xuất, kinh doanh và phân phối.

2/ Tài liệu tham khảo

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn;
- Theo TCCS 01:2024/TPCR do Công ty cổ phần thực phẩm Cam Ranh ban hành và công bố.

3/ Yêu cầu kỹ thuật**3.1. Các chỉ tiêu vi sinh vật**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/mL	10 ⁴
2	Coliforms	CFU/mL	10
3	E. coli	CFU/mL	Không được có
4	Clostridium perfringens	CFU/mL	Không được có
5	Pseudomonas aeruginosa	CFU/mL	Không được có
6	Streptococci faecal	CFU/mL	Không được có
7	Staphylococcus aureus	CFU/mL	Không được có
8	Tổng số nấm men – nấm mốc	CFU/mL	10

3.2. Các chỉ tiêu loại nặng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	0,05

3.3. Các chỉ tiêu dư lượng thuốc bảo vệ thực vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa
1	Azoxystrobin	mg/kg	0,5
2	Buprofezin	mg/kg	0,5

4/ Thành phần:

Thành phần: Thanh long đỏ 90%, gừng 7%, mía 3%.

5/ Hạn sử dụng:

Ngày sản xuất: in trên bao bì sản phẩm

Hạn sử dụng: 1 tháng ở nhiệt độ 0 - 4⁰C.

12 tháng ở nhiệt độ dưới -18⁰C.

6/ Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp.

Hướng dẫn bảo quản: 1 tháng ở nhiệt độ 0 - 4⁰C.

12 tháng ở nhiệt độ dưới -18⁰C.

7/ Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

Quy cách đóng gói: Bao gói kín. Thể tích thực: 500 ml hoặc thể tích thực khác tùy theo yêu cầu khách hàng được thể hiện rõ trên bao bì sản phẩm (Sai số định lượng phù hợp quy định thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì chai thủy tinh. Cam kết bao bì đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

8/ Xuất xứ

Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH**

Địa chỉ: Lô H1 Khu Công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Xuất xứ: Việt Nam

9/ Nội dung ghi nhãn

Ghi nhãn hàng hóa theo Nghị định 111/2021/NĐ-CP về nhãn hàng hóa. Những nội dung chính gồm:

- Tên sản phẩm
- Khối lượng tịnh
- Thành phần
- Hướng dẫn sử dụng
- Hướng dẫn bảo quản
- Cảnh báo
- Xuất xứ
- Ngày sản xuất, hạn sử dụng
- Tên và địa chỉ nhà sản xuất
- Số công bố
- Nhãn hàng được in trên giấy dán lên bao bì hoặc in trực tiếp trên bao bì thương phẩm.

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 08 năm 2024

Đại diện tổ chức, cá nhân

(Ký tên, đóng dấu)



Hồng